

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc kế hoạch đấu thầu xây dựng
Công trình: Đê xã Mão, huyện Phù Cát**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu & lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1822/QĐ-TTg ngày 06/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ vốn từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2012 cho các công trình, dự án quan trọng cấp bách;

Căn cứ Quyết định số 1632/QĐ-CTUBND ngày 06/8/2012 và Quyết định số 3091/QĐ-CTUBND ngày 31/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình: Đê xã Mão, huyện Phù Cát;

Căn cứ Quyết định số 2946/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh Phân bổ vốn hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2012;

Xét đề nghị của UBND huyện Phù Cát tại Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 29/3/2013 đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 55/BC-SKHĐT ngày 04/4/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đấu thầu xây dựng công trình, với những nội dung sau:

- 1. Tên công trình:** Đê xã Mão, huyện Phù Cát.
- 2. Chủ đầu tư:** Ủy ban nhân dân huyện Phù Cát.
- 3. Khái quát về dự án và gói thầu:**

Công trình: Đê Xã Mão, huyện Phù Cát đã được Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng tại Quyết định số 1632/QĐ-CTUBND ngày 06/8/2012 và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng tại Quyết định số 3091/QĐ-CTUBND ngày 31/12/2012, với nội dung chủ yếu như sau:

- **Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung: 34.607.000.000 đồng**
(Ba mươi bốn tỷ, sáu trăm linh bảy triệu đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	27.967.482.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	494.968.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	2.293.659.000 đồng;
- Chi phí khác:	372.084.000 đồng;
- Chi phí bồi thường, GPMB:	332.716.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	3.146.091.000 đồng.

- Chủ đầu tư: UBND huyện Phù Cát.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2012 cho các công trình, dự án quan trọng cấp bách, vốn ngân sách tỉnh và vốn ngân sách huyện Phù Cát.

- Thời gian thực hiện: Năm 2013 -2014.

4. Phần công việc đã thực hiện:

T T	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (đồng)	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Văn bản phê duyệt
1	Tư vấn, khảo sát, lập Dự án đầu tư xây dựng công trình	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Tổng hợp Hoàng Lê	443.994	Trọn gói	60 ngày	Quyết định số 180/QĐ-CTUBND ngày 17/02/2011 của Chủ tịch UBND huyện Phù Cát
2	Tư vấn, khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán công trình	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Tổng hợp Hoàng Lê	614.502	Hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm (%)	30 ngày	Quyết định số 364/QĐ-CTUBND ngày 27/02/2013 của Chủ tịch UBND huyện Phù Cát
3	Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán	Viện Đào tạo và Khoa học Ứng dụng Miền Trung	68.432	Hợp đồng trọn gói	10 ngày	Quyết định số 416/QĐ-CTUBND ngày 11/3/2013 của Chủ tịch UBND huyện Phù Cát
Tổng cộng giá trị thực hiện: 1.126.928.000 đồng						

5. Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu:

Số tt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (đồng)
1	Chi phí Quản lý dự án	Ban Quản lý dự án ĐT &XD huyện Phù Cát	458.242.000
2	Chi phí thẩm định dự án đầu tư	Sở Kế hoạch đầu tư Bình Định	5.167.000
3	Chi phí đánh giá Hồ sơ dự thầu	Ban Quản lý dự án ĐT &XD huyện Phù Cát	36.354.000
4	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	Phò Tài chính kế hoạch huyện Phù Cát	2.539.000
5	Chi phí thẩm tra phê duyet quyết toán	Sở Tài chính Bình Định	81.299.000
6	Chi phí giám sát đánh giá đầu tư	Ban Quản lý dự án ĐT &XD huyện Phù Cát	91.648.000
7	Chi phí bồi thường, GPMB	UBND xã Cát Tài	332.716.000
8	Chi phí dự phòng		2.478.341.000
Tổng cộng giá trị thực hiện: 3.486.306.000 đồng			

4. Phần công việc tổ chức đấu thầu:

Số tt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (ĐVT 1.000đ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Xây lắp								
1	Gói thầu số 1: Tuyến đê dọc, tuyến đê ngang và công trình trên tuyến	16.560.543	Vốn Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một (01) túi hồ sơ	Quý II năm 2013	Theo đơn giá điều chỉnh	12 tháng
2	Gói thầu số 02: Tuyến kè mái sông (từ bọng xã Mão đến giáp đê Nà Đùi) và bê tông mặt đê	12.027.484	Vốn Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một (01) túi hồ sơ	Quý I năm 2014	Theo đơn giá điều chỉnh	08 tháng
Dịch vụ tư vấn								

3	Gói thầu số 03: Lập HSMT gói thầu số 1	14.018	Vốn Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2013	Theo tỷ lệ phần trăm (%)	10 ngày
4	Gói thầu số 04: Lập HSMT gói thầu số 2	10.218	Vốn Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2013	Theo tỷ lệ phần trăm (%)	10 ngày
5	Gói thầu số 5: Giám sát thi công xây dựng gói thầu 1	291.194	Vốn Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2013	Theo tỷ lệ phần trăm (%)	Theo thời gian thi công gói thầu số 1
6	Gói thầu số 6: Giám sát thi công xây dựng gói thầu 2	212.245	Vốn Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2013	Theo tỷ lệ phần trăm (%)	Theo thời gian thi công gói thầu số 2
7	Gói thầu số 7: Chi phí kiểm toán công trình	116.518	Vốn Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2014	Theo tỷ phần trăm (%)	30 ngày
8	Gói thầu số 8: Kiểm định và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình	176.203	Vốn Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2013	Theo tỷ phần trăm (%)	Theo thời gian thi công (gói thầu số 1 và số 2)
Mua sắm hàng hóa								
9	Gói thầu số 9: Bảo hiểm xây dựng công trình	189.898	Vốn Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2013	Trọn gói	Theo thời gian thi công (gói thầu số 1 và số 2)
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 29.598.321.000 đồng (Hai mươi chín tỷ, năm trăm chín mươi tám triệu, ba trăm hai mươi một nghìn đồng).								

Điều 2. Giao chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch đấu thầu gói thầu nêu trên theo quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo đúng quy định về quy chế đấu thầu hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, K10 (14b).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thị Thu Hà